|  |  |
| --- | --- |
| SỞ NÔNG NGHIỆP & PTNT LAI CHÂU | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **ĐOÀN THẨM ĐỊNH THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 22/QĐ** - **SNN** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  |  *Lai Châu, ngày 30 tháng 3 năm 2023* |

**BÁO CÁO**

**Kết quả thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ**

**điều kiện an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.**

*Thực hiện Quyết định số 22/QĐ-SNN ngày 24/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT về việc thẩm định cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản.*

Đoàn đã tổ chức thẩm định thực tế tại 02 cơ sở có đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP, kết quả như sau:

**I. KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH**

**1. Điều kiện về hồ sơ tài liệu có liên quan**

02/02 cơ sở đã cung cấp đủ các tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất theo quy định tại Khoản 3 Điều 17 của Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BNNPTNT ngày 23/02/2023 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

**2. Điều kiện về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị dụng cụ**

***2.1. Công ty cổ phần truyền thông và thương mại dịch vu Tây Bắc TV*:**

Căn cứ đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP với các sản phẩm *(viên vừng Hà thủ Ô mật ong; viên tinh Nghệ mật ong Trà xanh; viên tinh Nghệ mật ong sữa ong chúa; bột Hà thủ ô; Hà thủ ô miếng sấy khô)* ngày 21/3/2023 của cơ sở. Đoàn thẩm định sử dụng biểu mẫu BB2.2 và hướng dẫn thẩm định ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BNNPTNT để thẩm định bao gồm 10 nhóm chỉ tiêu trong đó:

- Có 08/10 nhóm chỉ tiêu đánh giá đạt gồm: Trang thiết bị sản xuất; Vệ sinh nhà xưởng, trang thiết bị; Người trực tiếp sản xuất, vệ sinh công nhân; Nguyên liệu và các yếu tố đầu vào sản xuất thực phẩm; Phòng, chống động vật gây hại và xử lý chất thải, nước thải; Bao gói, ghi nhãn, bảo quản, vận chuyển; Điều kiện bảo đảm ATTP và QLCL; Ghi chép và truy xuất nguồn gốc.

- Có 02/10 nhóm chỉ tiêu đánh giá sai lỗi ở mức nhẹ gồm: Địa điểm sản xuất *(địa điểm sản xuất nằm trong khu dân cư);* Kết cấu nhà xưởng, bố trí sản xuất *(một số công đoạn sản xuất bố trí chưa theo nguyên tắc một chiều)*;

- Kết quả dự kiến xếp loại: A

***2.2. Nấm đông trùng hạ thảo Cao Nguyên Sìn Hồ***

Căn cứ đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP*(Nấm đông trùng hạ thảo tươi; Nấm đông trùng hạ thảo khô)* ngày 20/3/2023 của cơ sở. Đoàn thẩm định sử dụng biểu BB2.2 và hướng dẫn thẩm định ban hành kèm theo Văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BNNPTNT để thẩm định gồm 10 nhóm chỉ tiêu trong đó:

- Có 05/10 nhóm chỉ tiêu đánh giá đạt gồm: Trang thiết bị sản xuất; Vệ sinh nhà xưởng, trang thiết bị; Người trực tiếp sản xuất, vệ sinh công nhân; Nguyên liệu và các yếu tố đầu vào sản xuất thực phẩm; Bao gói, ghi nhãn, bảo quản, vận chuyển.

- Có 03/10 nhóm chỉ tiêu đánh giá sai lỗi ở mức nhẹ gồm: Địa điểm sản xuất *(địa điểm sản xuất nằm trong khu dân cư);* Điều kiện bảo đảm ATTP và QLCL *(chưa có hồ sơ ghi chép việc làm vệ sinh khu vực sản xuất*): Ghi chép và truy xuất nguồn gốc *(sổ sách ghi chép còn sơ sài thiếu thông tin một số nguyên liệu đầu vào).*

- Có 02/10 nhóm chỉ tiêu đánh giá sai lỗi ở mức nặng gồm: Kết cấu nhà xưởng, bố trí sản xuất *(các công đoạn sản xuất bố trí chưa theo nguyên tắc một chiều);* Phòng, chống động vật gây hại và xử lý chất thải, nước thải *(chưa có biện pháp phòng, chống động vật gây hại và xử lý chất thải, nước thải).*

- Kết quả dự kiến xếp loại: B

**3. Lấy mẫu xét nghiệm:** Không

**II. KẾT LUẬN, ĐỀ NGHỊ**

**1. Kết luận**

1.1. Tại thời điểm thẩm định có 02/02 cơ sở đáp ứng các điều kiện về hồ sơ tài liệu, cơ sở vật chất liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của cơ sở theo quy định.

1.2. Dự kiến kết quả của đoàn thẩm định

- Có 01/02 cơ sở dự kiến xếp loại A*. (Công ty ty cổ phần truyền thông và thương mại dịch vu Tây Bắc TV).*

- Có 01/02 cơ sở dự kiến xếp loại B. *(Nấm đông trùng hạ thảo Cao Nguyên Sìn Hồ).*

**2. Đề nghị**

2.1. Sở Nông nghiệp & PTNT cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 02 cơ sở trên.

2.2. Đề nghị các cơ sở được thẩm định khắc phục, hoàn thiện các hạn chế mà đoàn thẩm định đã ghi trong biên bản thẩm định *(trong thời gian 7 ngày)* kể từ ngày thẩm định và thông báo kết quả khắc phục cho Trạm Quản lý chất lượng I và bộ phận quản lý chất lượng sau khi đã hoàn thiện các lỗi.

2.3. Trạm Quản lý chất lượng I, BP Quản lý chất lượng đôn đốc, hướng dẫn, giám sát các cơ sở khắc phục, hoàn thiện các lỗi nêu trên. Thực hiện tích hợp nội dung thông báo kết quả khắc phục của các cơ sở vào báo cáo định kỳ về Chi cục Quản lý chất lượng để theo dõi.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện Quyết định số 22/QĐ-SNN ngày 24/3/2023 của Sở Nông nghiệp và PTNT, Đoàn thẩm định báo cáo Sở Nông nghiệp và PTNT xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **TRƯỞNG ĐOÀN** |
| - Sở Nông nghiệp và PTNT (b/c); |  |
| - Lưu: VT, HSTĐ. |  |
|  |  |
|  | **Hà Thị Hoa** |